

Số: 613/2023/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 601/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2023 về việc “*Xin ly hôn*” giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Trần Thị Kim O** - sinh năm 1976.

Nơi cư trú: Xóm Đ, thôn H, xã Hà, huyện T, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn: Anh Lưu Viết T** - sinh năm 1975.

Nơi cư trú: Xóm Đ, thôn H, xã Hà, huyện T, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điểm 1 mục 1 khoản 1 phần II Danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Kim O và anh Lưu Viết T.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Chị O và anh T có 02 con chung là Lưu Viết Trần N, sinh ngày XX/6/2004 và Lưu Viết Hoàng V sinh ngày XX/10/2008. Sau ly hôn, chị O là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu V, anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000đồng/tháng cháu kể từ tháng 12 năm 2023

cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác. Cháu N đã thành niên nên việc ở với ai do cháu tự quyết định.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản, nhà đất chung:** Chị O và anh T xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- **Về các khoản nợ chung:** Chị O và anh T xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

- **Về án phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị Trần Thị Kim O chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị O đã nộp theo biên lai số 0006847 ngày 04/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội;
- UBND xã H, T, Hà Nội (số A, quyền 01, ngày A/3/2003);
- Lưu hồ sơ vụ án./

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Kim Liên**